

Số: 29/2019/QĐST-DS

Quận 2, ngày 09 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 250/2019/TLST-DS ngày 06/8/2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lâm Quang S, sinh năm 1950.

Địa chỉ: đường A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lâm Quang V, sinh năm 1977.

Bị đơn: Công ty L.

Địa chỉ: xã X, thị xã Y, tỉnh Z.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty L xác nhận còn thiếu ông Lâm Quang S số tiền là 4.688.630.136 (*Bốn tỷ sáu trăm tám mươi tám triệu sáu trăm ba mươi nghìn một trăm ba mươi sáu đồng*) trong đó tiền vốn là 4.500.000.000 đồng và tiền lãi là 188.630.136 đồng. Do Công ty không có tiền thanh toán nợ nên Công ty đồng ý giao toàn bộ 05 bãi cát bao gồm: Bãi cát thuộc Bãi Vòng, xã Hàm Ninh, huyện Phú Quốc; bãi cát thuộc Cảng Hồng Ngọc, xã Hàm Ninh, huyện Phú Quốc; bãi cát thuộc Bãi Trường, xã Dương Tơ, huyện Phú Quốc; bãi cát thuộc Tổ 3, ấp Khu Tượng, xã Cửa Dương, huyện Phú Quốc; bãi cát thuộc Bãi Càng Vững Bàu, xã Cửa Cạn, huyện Phú Quốc thể hiện tại các Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 28/8/2019 cho ông Lâm Quang S để ông Sang cùng Cơ quan thi hành án huyện Phú Quốc bán tài sản nói trên để thanh toán số nợ còn thiếu là 4.688.630.136 (*Bốn tỷ sáu trăm tám mươi tám triệu sáu trăm ba mươi nghìn một trăm ba mươi sáu đồng*) trong đó tiền vốn là 4.500.000.000 đồng và tiền lãi là 188.630.136 đồng.

Ông Lâm Quang S được toàn quyền liên hệ Chi cục thi hành án huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang và các cơ quan có thẩm quyền để phát mãi toàn bộ năm bãi cát nêu trên để thu hồi nợ. Trong trường hợp sau khi phát mãi tài sản còn dư, ông Lâm Quang S có trách nhiệm hoàn trả lại cho Công ty L.

Kể từ ngày ông Lâm Quang S có đơn yêu cầu thi hành án nếu Công ty L không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ chi trả số tiền nói trên thì hàng tháng Công ty L còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Mức lãi suất chậm trả do các bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền tính trên nghĩa vụ chi trả. Nếu các bên không có thỏa thuận thì lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn qui định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí: Án phí hòa giải thành là 56.344.315 (Năm mươi sáu triệu ba trăm bốn mươi bốn nghìn ba trăm mười lăm đồng). Công ty L chịu số tiền 28.172.158 (Hai mươi tám triệu một trăm bảy mươi hai nghìn một trăm năm mươi tám đồng). Công ty L chưa nộp án phí. Ông Lâm Quang S chịu số tiền 28.172.158 (Hai mươi tám triệu một trăm bảy mươi hai nghìn một trăm năm mươi tám đồng). Ông S thuộc trường hợp miễn tiền án phí nên không phải nộp số tiền án phí trên.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ việc thanh toán theo quy định thì hàng tháng người phải thi hành án còn chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo hợp đồng tín dụng hai bên đã ký kết.

Hai bên thi hành dưới sự giám sát của cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Tòa án nhân dân Tp. HCM;
- Chi cục THA DS Quận 2;
- Chi cục THA DS huyện Phú Quốc;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Minh Yến